

UBND XÃ
TRƯỜNG TH&THCS

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2025 - 2026

Ngày kiểm tra: ... tháng ... năm 2026

MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 6

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

(Đề kiểm tra gồm có 02 trang)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 điểm)

(Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chọn hãy chọn một chữ cái phương án đúng ghi vào bài làm)

Câu 1. Có mấy loại vải thường dùng trong may mặc?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 2. Loại vải nào sau đây có nguồn gốc từ thiên nhiên?

- A. Vải sợi tơ tằm. B. Vải sợi nhân tạo.
C. Vải sợi tổng hợp. D. Vải sợi pha.

Câu 3. Loại vải nào sau đây có nguồn gốc từ hóa học?

- A. Vải sợi tơ tằm. B. Vải sợi bông.
C. Vải sợi lanh. D. Vải tổng hợp.

Câu 4. Thời trang là gì?

- A. Cách ăn mặc, Cách trang điểm được ưa chuộng trong xã hội vào thời kỳ, thời gian nhất định.
B. Các kiểu trang phục mới được số đông người ưa chuộng trong thời gian ngắn.
C. Sự kết trang phục tạo nét riêng mới cho từng cá nhân.
D. Cách mặc quần áo.

Câu 5. Đồ dùng nào sau đây được coi là trang phục?

- A. Cuốc. B. Giày, dép.
C. Bàn. D. Nhà.

Câu 6. Màu sắc trang phục theo phong cách thể thao là gì?

- A. Đa dạng.
B. Màu mạnh.
C. Màu sáng.
D. Tất cả các ý A, B, C, D đều đúng.

Câu 7. Người có vóc dáng cao, gầy nên lựa chọn vải nào để may trang phục?

- A. Vải trơn, phẳng. B. Vải bóng, thô, xốp.
C. Có độ đàn hồi. D. Thoáng khí.

Câu 8. Người trung niên nên lựa chọn loại trang phục nào?

- A. Màu sắc tươi trẻ. B. Màu sắc tối màu.
C. Màu sắc trang nhã, lịch sự. D. Màu sắc tươi trẻ sáng

Câu 9. Người thanh niên nên lựa chọn loại trang phục nào?

- A. Màu sắc tươi sáng. B. Màu sắc tối màu.
C. Màu sắc trang nhã, lịch sự. D. Màu sắc tươi trẻ.

Câu 10. Có mấy bước bảo quản trang phục?

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 11. Cất giữ trang phục ở nơi nào?

- A. Ngoài sân. B. Khô ráo, sạch sẽ.
C. Âm thấp D. Ngoài trời

Câu 12. Quy trình giặt, phơi hoặc sấy lần lượt theo các bước nào?

- A. Giặt → Chuẩn bị giặt → Phơi hoặc sấy
- B. Chuẩn bị giặt → Giặt → Phơi hoặc sấy
- C. Chuẩn bị giặt → Phơi hoặc sấy → Giặt
- C. Phơi hoặc sấy → Chuẩn bị giặt → Giặt

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN ĐÚNG SAI (4,0 điểm)

(Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a, b, c, d ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai ghi vào bài làm)

Câu 1. Trong các nhận định sau đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về nguồn gốc của các loại vải?

- a. Vải sợi có nguồn gốc từ tự nhiên: Sợi bông, tơ tằm, sợi lanh, sợi lông cừu.
- b. Vải sợi nhân tạo có nguyên liệu ban đầu như tre, gỗ, nứa,...
- c. Vải sợi tổng hợp có nguyên liệu ban đầu từ cây sen.
- d. Vải sợi pha có nguyên liệu ban đầu là các chất từ thiên nhiên.

Câu 2. Trong các nhận định sau đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về vai trò của trang phục?

- a. Trang phục giúp bảo vệ cơ thể khỏi tác động của thời tiết.
- b. Trang phục không thể hiện được nghề nghiệp của người mặc.
- c. Trang phục có thể giúp con người đẹp hơn, tự tin hơn.
- d. Trang phục bảo hộ lao động không thể đảm bảo an toàn khi làm việc.

Câu 3. Trong các nhận định sau đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về tiêu chí lựa chọn trang phục?

- a. Sở thích cá nhân không cần quan tâm khi chọn trang phục.
- b. Khi lựa chọn trang phục cần xem xét đặc điểm vóc dáng và lứa tuổi.
- c. Hoàn cảnh sử dụng là một tiêu chí quan trọng khi chọn trang phục.
- d. Giá cả trang phục không cần cân nhắc vì không ảnh hưởng đến gia đình.

Câu 4. Trong các nhận định sau đâu là ý đúng, đâu là ý sai khi nói về cách cất giữ trang phục?

- a. Trang phục không dùng đến không cần bảo quản cẩn thận.
- b. Có thể cất quần áo khi còn ẩm để tiết kiệm thời gian.
- c. Những trang phục thường xuyên sử dụng nên treo gọn gàng, dễ lấy.
- d. Nên cất giữ trang phục ở nơi khô ráo, sạch sẽ.

III. PHẦN TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm). Em hãy nêu vóc dáng của em. Từ đó, hãy nêu một bộ trang phục đi chơi phù hợp với vóc dáng của em ?

Câu 2 (1,5 điểm). Gia đình em có một tủ quần áo chung. Trong đó có:

1. Đồng phục đi học và quần áo mặc hằng ngày.
2. Một bộ áo dài mặc dịp lễ.
3. Một áo khoác dạ mùa đông ít sử dụng.

Em hãy đề xuất cách bảo quản và sắp xếp các loại trang phục trên trong tủ để luôn sạch sẽ, bền đẹp và thuận tiện sử dụng.

-----Hết-----

UBND XÃ
TRƯỜNG TH&THCS

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA KÌ II
NĂM HỌC 2025 - 2026
MÔN: CÔNG NGHỆ, LỚP: 6
(Hướng dẫn chấm gồm có 01 trang)

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN NHIỀU LỰA CHỌN (3,0 điểm)

Mỗi câu đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	A	D	A	B	D
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	C	D	C	B	B

II. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN ĐÚNG SAI (4,0 điểm)

Mỗi câu đúng 1,0 điểm/mỗi ý đúng 0,25 điểm

Câu	Ý	Đáp án	Câu	Ý	Đáp án
1	a	Đ	2	a	Đ
	b	S		b	S
	c	S		c	Đ
	d	Đ		d	S
3	a	S	4	a	S
	b	Đ		b	S
	c	Đ		c	Đ
	d	S		d	Đ

III. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1,5 điểm)	- Mô tả được vóc dáng của bản thân	0,75
	- Đưa ra lựa chọn phù hợp	0,75
2 (1,5 điểm)	1. Đồng phục và quần áo mặc hằng ngày: Giặt sạch, gấp gọn, để ở ngăn dễ lấy vì sử dụng thường xuyên.	0,5
	2. Áo dài mặc dịp lễ: Giặt sạch, là phẳng, treo bằng móc áo để tránh nhăn.	0,5
	3. Áo khoác dạ mùa đông: Giặt sạch, phơi khô, treo hoặc gấp gọn ở ngăn riêng, có thể dùng túi chống ẩm.	0,5

----- Hết -----

Người ra đề

Duyệt tổ chuyên môn

Xác nhận BGH

UBND XÃ

TRƯỜNG TH&THCS

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA
HỌC KÌ II****NĂM HỌC: 2025 - 2026****MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 6***Ngày kiểm tra: ... tháng ... năm 2026**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian
giao đề)*

T T	Chương/ chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá					Tự luận		Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TN nhiều lựa chọn		TN đúng - sai								
			Biết	Hiểu	Biết	Hiểu	VD	Hiể u	VD	Biết	Hiể u	VD	
1	Trang phục và thời trang	Các loại vải thường dùng trong may mặc	3 0,75đ		1 1,0đ					4 1,75đ			17,5%
		Trang phục và thời trang	3 0,75đ			1 1,0đ			1 1,5đ	3 0,75đ	1 1,0đ	1 1,5đ	32,5%
		Lựa chọn và sử dụng trang phục	3 0,75đ			1 1,0đ				3 0,75đ	1 1,0đ		17,5%
		Bảo quản trang phục	3 0,75đ			1 1,0đ			1 1,0đ	3 0,75đ	1 1,0đ	1 1,5đ	32,5%
Tổng số câu			12	0	1	3	0	0	2	13	3	2	18
Tổng số điểm			3,0	0	1,0	3,0	0	0	3,0	4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ (%)			30%		40%			30%		40%	30%	30%	100%

TT	Chương/chủ đề	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số lượng câu hỏi		
				Trắc nghiệm		Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Dạng đúng-sai	
1	TRƯỚC Trang phục và thời trang	Các loại vải thường dùng trong may mặc	Biết: Nêu được số lượng vải thường dùng trong may mặc. Nêu được nguồn gốc của sợi vải thiên nhiên. Nêu được nguồn gốc của sợi vải hóa học. Trình bày được các nguyên liệu dùng để sản xuất vải sợi.	Câu 1 Câu 2 Câu 3	Câu 1	
		Trang phục và thời trang	Biết: Trình bày được khái niệm thời trang Nêu được một số trang phục phổ biến Trình bày các đặc điểm màu sắc của trang phục phong cách thể thao	Câu 4 Câu 5 Câu 6		
			Hiểu: Xác định và phân biệt được các vai trò của trang phục (bảo vệ cơ thể, thẩm mỹ, thể hiện nghề nghiệp, đảm bảo an toàn lao động).		Câu 2	
			Vận dụng: Đề xuất cách lựa chọn Lựa chọn phong cách thời trang phù hợp với bản thân.			Câu 1
		Lựa chọn và sử dụng trang phục	Biết: Nêu được đặc điểm chất liệu vải trang phục phù hợp với người cao, gầy. Nêu được đặc điểm trang phục phù hợp với người trung niên. Nêu được đặc điểm trang phục phù hợp với người thanh niên.	Câu 7 Câu 8 Câu 9		
			Hiểu: Phân tích và xác định được các tiêu chí lựa chọn trang phục (vóc dáng, lứa tuổi, sở thích, hoàn cảnh sử dụng, giá cả).		Câu 3	
			Biết:			